



Bài ca sông Thương

👉 PGS.TS PHẠM THÀNH HƯNG

Vào quãng cuối năm 1971, đại đội lính sinh viên Trường Đại học Tổng hợp đợt 6/9/71 chúng tôi được huấn luyện kỹ chiến thuật bộ binh trên những đồi bạch đàn vùng Yên Thế, Nhã Nam, Bắc Giang. Không ai biết chiến dịch Quảng Trị đang được "trên" ráo riết chuẩn bị. Cũng không mấy ai để ý con sông Thương chảy vùng nào qua đất Bắc Giang. Đám lính sinh viên 2 khoa Văn, Toán Tổng hợp cứ vô tư lẩn lè bò toài, chơi đàn ghi-ta, hát nhạc vàng và gõ bát chờ cơm.

Một hôm, Nguyễn Thế Tường gọi tôi ra chỗ vắng rỉ tai: "Mày đi với tao xem thằng Lãng (Nguyễn Quý Lãng) đo ván". Tôi hỏi có chuyện gì. Thế Tường kể rất dài, lằng nhằng lắm. Đại ý là hai thằng thách đấu, bí mật không cho ai biết, chết thôi. Đánh nhau chết ở đây cũng còn xác. Vào

chiến trường chết chắc đã có ai chôn... Tôi nghĩ, Thế Tường và Quý Lãng Nguyễn kiểu này hai thằng lại bắt chước Puskin, Lermontov... quyết đấu vì danh dự quý tộc đây mà. Lý do, tôi nhớ, đại khái cũng vì thằng học Toán không coi Văn vẹo ra gì, thằng học Văn tức khí thì cũng coi Toán là con số không nhạt nhẽo... Hoặc hai tên này lại ghen nhau vì một con bé cào lá thông, lông nhông, mông mẩy là cùng. Tôi quát bảo Thế Tường: "Mày quên đi. Trò tự ái vặt. Đánh nhau là trò trẻ con. Mà mày được cử là Tiểu đội phó cơ đấy".

Thế Tường xua tay, thất vọng, bỏ đi.

Trở lại bãi tập, tôi nghĩ: Nếu tôi đi cùng, bên Quý Lãng cũng có lính khoa Toán đi cùng, bên Văn sẽ thua to. Vì bên tiểu đội Toán rất những thằng cao to, khỏe mạnh. Có cả Nguyễn Văn Thạch,



Nguyễn Minh, Trúc Ngôn, Nguyễn Như Thìn, Đinh Dưỡng, Võ Quang Minh. Bên Văn có Phùng Huy Thịnh cao to, nhưng hấn lại chơi thân với Toán. Tôi có vận động Phạm Hải Triều, Hoàng Nhuận Cầm tham dự thì khi chiến tranh Văn - Toán bùng nổ, hai cái ông mét rưỡi, dặt dẹo này rất dễ... bỏ chạy.

Đêm ấy Thế Tường trần trọc, có vẻ mất ngủ.

Ngày hôm sau, Thế Tường lại gọi tôi ra chỗ vắng, rỉ tai: "Tao ra, nhưng thằng Lãng không dám ra". "Mày cầm lưỡi lê theo à". Tôi hỏi vì nhớ Tường hay tập phóng lưỡi lê vào cây chuối nhà em Chi chủ nhà. Thế Tường gật đầu. Tôi nghĩ trong đầu: "Hèn", rồi thất vọng bỏ đi.

Đầu năm 1972, đại đội sinh viên Tổng hợp được xé ra cho các sư đoàn. Tôi cùng Hải Triều sang sư đoàn bộ binh F308, Tường, Lãng sang Thiết giáp. Chiến tranh hút chúng tôi về phương Nam

xa xôi, mỗi người mỗi ngã, bật tin nhau.

Băng đi 40 năm, chiến tranh qua đi, đói nghèo qua đi, lấy vợ, sinh con, có cháu... về hưu rồi, hai tên Quý Lãng, Thế Tường mới gặp lại nhau. Hai ông đều mừng vì không chết mất xác. Thôi thì chuyện cũ bỏ qua, 60 tuổi ngồi được với nhau ôn chuyện cũ là mừng. Rượu ngà say, Thế Tường quát hỏi:

- Lãng, vì sao hôm ấy không ra ?

- Tao ra. Mà hèn, không dám ra.

- Mà hèn thì có. Tao ra chờ mãi không thấy mày.

- Thế mày ra, thì chờ ở đâu, mà tao không thấy.

- Tao ở trên cây dẻ

- Thì tao cũng nấp chờ, trong bụi chuối.

Ối cha mẹ ôi... Tôi bảo: Chà có tí danh dự quý tộc Nga nào cả. Lẽ ra chúng mày phải thuê người chứng kiến, phải xông ra giữa bãi đấu mà hét lớn: "Thằng kia đâu rồi". Hóa ra hai thằng đều... Anh hùng Núp, chỉ mong địch thủ không ra. Chờ cho quá giờ quy định rồi... rón rén chuẩn, về khoe bạn. Thôi, uống đi...

.... XIN ĐƯỢC VỀ HÁT VỚI SÔNG THƯƠNG dưới đây là bài hát Nguyễn Quý Lãng phổ nhạc thơ Nguyễn Thế Tường. Ngày xưa hai thằng sinh viên Văn - Toán, cùng họ Nguyễn này định đánh nhau, còn giờ, già, ôm nhau như hai tên đồng tính. Tôi nghe hát, chỉ nhớ một ý thơ: Con sông bên lở bên bồi, có những người qua sông không trở lại...

Sông Thương ơi! Có phải con sông năm xưa đám lính sinh viên Tổng hợp 6971 chúng tôi đêm nhớ nhà, nằm nghe tiếng nước chảy rì rào, thao thiết. Chiến tranh hết rồi. Chúng tôi - San, Cầm, Hưng, Thịnh, Quý, Khanh, Đốp, Điểu, Xô, Mạo, Việt, Ngụ, Ngoạn, Bồng, Vân, Tý, Du... qua sông Thương thì về. Còn Nguyễn Chí Thành, Nguyễn Văn Thạc, Hoàng Văn Y, Nguyễn Minh, Đinh Chí Dưỡng... thì đi mãi... mãi chẳng về mà "hát với Sông Thương"?